| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÁ THƯỚC**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 58/2020/QĐST-HNGĐ | *Bá Thước, ngày 28 tháng 4 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lục Văn H, sinh năm: 1984

Trú tại: Thôn Nà Khà, Xã Cổ Lũng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn Nà Khà, Xã Cổ Lũng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2020.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lục Văn H và chị Lương Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Lục Anh Huy, sinh ngày: 02/7/2011 và Lục Anh Hào, sinh ngày: 21/2/2017 cho anh Lục Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Lương Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản: Anh H và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Lục Văn H và chị Lương Thị T là người đồng bào dân tộc

thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bá Thước;
- UBND xã Cổ Lũng;
- Chi cục THADS huyện Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Hùng**